

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 07/06/2014;

Căn cứ vào quy chế làm việc của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát PVC năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015 như sau:

PHẦN A: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2014

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014

Trong năm 2014, trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch đã được Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua, Ban kiểm soát đã tập trung triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp giao ban tuần/tháng/quý/năm để giám sát tình hình hoạt động chung của Tổng công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, các quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, của HĐQT và Ban TGD PVC thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban TGD.
- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Tổng công ty qua các cuộc họp, các văn bản và báo cáo định kỳ của các Ban chuyên môn, Ban điều hành và các đơn vị thành viên.
- Thực hiện thẩm tra nội dung đại hội cổ đông thường niên 2014 của các đơn vị thành viên và các đơn vị có vốn góp của PVC.
- Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính tại Ban điều hành Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 trong quý I/2014; Kiểm tra toàn diện tình hình sản xuất kinh doanh Chi nhánh phía Bắc của Tổng công ty theo quyết định 1103/QĐ-XLKD ngày 15 tháng 04 năm 2014. Ban kiểm



soát đã ban hành các biên bản kiểm tra giữa Ban kiểm soát PVC với Ban điều hành và Chi nhánh, đồng thời đã đưa ra kiến nghị cảnh báo nhằm hạn chế các rủi ro trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính.

- Thống nhất Biên bản làm việc và giám sát hoạt động của 03 đơn vị là PVC-MS, PVC-PT, PVC-IC theo biên bản số 1457/BB-XLDK, 1458/BB-XLDK, 1459/BB-XLDK ngày 15 tháng 05 năm 2014.
- Tham gia Đoàn kiểm tra toàn diện tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính tại PVC-PT theo quyết định số 2309/QĐ-XLDK ngày 23/07/2014 và tại PVC-Land theo quyết định số 2308/QĐ-XLDK ngày 23/07/2014 của Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Làm việc với Đoàn kiểm tra Tập đoàn theo quyết định số 4730/QĐ-DKVN ngày 14/07/2014 về việc tiến hành kiểm tra tại Trụ sở Cơ quan Tổng công ty PVC từ ngày 21/07/2014 đến ngày 25/07/2014. Trong thời gian đoàn làm việc tại PVC, Ban kiểm soát đã phối hợp cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, đồng thời kết hợp thực hiện giám sát tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của PVC theo nội dung làm việc của Đoàn kiểm tra Tập đoàn.
- Ban kiểm soát Tổng công ty đã chỉ đạo và đôn đốc Ban kiểm soát các đơn vị thành viên PVC thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình quản lý sử dụng tiền mặt, tiền gửi, tình hình quản lý thu hồi công nợ của đơn vị mình theo tinh thần văn bản số 1691/XLDK-BKS ngày 05/6/2014.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2014 của Tổng công ty theo Công văn số 19/XLDK-BKS ngày 27/08/2014 của Ban kiểm soát PVC. Trong biên bản thẩm định số 3152/BB-XLDK ngày 10/10/2014, Ban kiểm soát PVC đã đưa ra khuyến nghị đối với ban lãnh đạo PVC trong việc thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu báo cáo tài chính của PVC trong quý III năm 2014 nhằm phản ánh đúng, phù hợp tình hình tài chính của đơn vị theo tinh thần chỉ đạo của Tập đoàn và các quy định hiện hành.
- Trong quý IV/2014, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Ban điều hành các dự án của Tổng công ty tại Phía Nam theo quyết định số 3221/QĐ-XLDK ngày 21/10/2014. Tiếp tục làm việc và thực hiện giám sát các đơn vị như: PVC- Phú Đạt, Petroland, PVC-Đông Đô; PVC-MS theo biên bản làm việc ngày 16/12/2014 và PVC-IC theo biên bản làm việc ngày 17/12/2014. Lập và trình Tập đoàn kế hoạch hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát (công văn số 3881/XLDK-BKS ngày 23/12/2014). Thực hiện việc rà soát công tác lập báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng công ty.
- Cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ của Tập đoàn và của Tổng công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty năm 2014 thông qua.

2. Báo cáo tiền lương/thù lao, chi phí của Ban Kiểm soát

2.1. Quyết toán tiền lương/thù lao và chi phí của Ban Kiểm soát năm 2014

- Tiền lương/Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2014:

STT	Họ và tên	Tổng Tiền lương/Thù lao cả năm 2014	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Lai	439.059.000 đồng	
2	Phạm Tiến Đạt	259.269.000 đồng	
3	Trần Thị Trang	250.155.000 đồng	

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014 là 0,229 tỷ đồng.

2.2. Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của Ban Kiểm soát năm 2015

- Phương án tiền lương/thù lao của Ban Kiểm soát năm 2015:
 - + Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách là Người đại diện của Tập đoàn: thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại doanh nghiệp khác.
 - + Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không là Người đại diện của Tập đoàn: thực hiện theo Quy chế trả lương Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.
 - + Đối với thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: không quá 2,5 triệu đồng/tháng.
- Chi phí hoạt động năm 2015: Thực hiện theo các Quy định của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014

Năm 2014 là năm tiếp tục khó khăn đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp xây lắp, kinh doanh bất động sản. Tuy nhiên, được sự quan tâm của ban lãnh đạo Tập đoàn, sự nỗ lực của ban lãnh đạo Tổng công ty nên tình hình sản xuất kinh doanh của PVC cũng đã có những cải thiện đáng kể. Các chỉ tiêu phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh về cơ bản hoàn thành kế hoạch đặt ra, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm (%)
A	B	(1)	(4)	(6)=(4)/(1)
1	Tổng giá trị SXKD	8.500,00	9.752,61	114,7%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	<i>6.500,00</i>	<i>6.982,70</i>	<i>107,4%</i>
2	Tổng doanh thu	7.500,00	9.520,16	126,9%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	<i>5.500,00</i>	<i>6.570,42</i>	<i>119,5%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	-	10,31	-
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	<i>-</i>	<i>52,50</i>	<i>-</i>

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm (%)
4	Giá trị đầu tư	497,42	329,93	66,3%
	<i>Riêng Công ty mẹ</i>	<i>14,11</i>	<i>12,60</i>	<i>89,3%</i>

1.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

Trong năm 2014, các chỉ tiêu Sản lượng - doanh thu của Công ty mẹ Tổng công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Tổng công ty thông qua. Trong đó tập trung tại các công trình/dự án như: NMNĐ Thái Bình 2, nạo vét các công trình biển tại dự án LHD Nghi Sơn, Văn phòng Viện Dầu khí phía Nam, Âu tàu Rạch Chanh và Trung tâm điều khiển Âu tàu... Lợi nhuận gộp từ các công trình/dự án đạt khoảng 37,21 tỷ đồng. Tuy nhiên năm 2014, ngoài chi phí quản lý và chi phí lãi vay, PVC vẫn phải hạch toán chi phí trích lập giảm giá hàng tồn kho, công nợ phải thu, dự phòng giảm giá đầu tư tài chính tương đối lớn, đã làm giảm lợi nhuận thực hiện của Tổng công ty.

1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con trong lĩnh vực xây lắp:

Năm 2014, hoạt động SXKD tại các công ty con hoạt động xây lắp vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Một mặt do ảnh hưởng từ những khó khăn của các năm trước đem lại, mặt khác vẫn tồn tại tình trạng thiếu việc làm tại một số đơn vị do việc tiếp thị/ký hợp đồng mới đạt kết quả thấp, các công trình/dự án chuyển tiếp lại ở trong giai đoạn cuối nên sản lượng và doanh thu còn rất thấp. Ngoại trừ PVC-MS và PVC-IC ra, còn lại các đơn vị khác đều phụ thuộc vào các phần việc từ Tổng công ty nên không hoàn thành được kế hoạch đã đặt ra. Bên cạnh đó, giá trị khối lượng dở dang/công nợ phải thu tại một số đơn vị tồn tại từ lâu nhưng vẫn chưa thực hiện quyết toán và thu hồi dứt điểm, nên các đơn vị vẫn gặp phải rất nhiều khó khăn về tài chính, ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động SXKD trong năm qua.

1.3. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Do thị trường bất động sản đóng băng cũng như chính sách thắt chặt tín dụng của Nhà nước, nên hầu hết các đơn vị kinh doanh bất động sản của PVC vẫn rơi vào tình trạng không có công việc hoặc không bán được hàng, trong khi phải chi phí để duy trì hoạt động, kết quả SXKD thua lỗ, đồng thời không thu xếp được vốn để tiếp tục triển khai các dự án dẫn đến không thực hiện được các cam kết của hợp đồng.

2. Công tác tài chính kế toán

- Tổng công ty đã chấp hành đầy đủ các qui định, quy chế của Nhà nước trong công tác hạch toán kế toán, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế với Nhà nước.
- Về các khoản bảo lãnh của PVC đối với các đơn vị thành viên: Tổng số dư nợ gốc vay ngắn hạn của các đơn vị có bảo lãnh của PVC là 564,21 tỷ đồng. Tổng số dư nợ gốc vay trung dài hạn của các đơn vị có bảo lãnh của PVC là 4,168 tỷ đồng. PVC đã và đang làm việc với các ngân hàng để có các phương án giải tỏa nghĩa vụ bảo lãnh cho PVC và hoàn nhập các khoản chi phí dự phòng bảo lãnh đã trích lập.

- Về các khoản ủy thác Tập đoàn qua Oceanbank: Ngày 29/10/2014 Tập đoàn đã có Nghị quyết 7548/NQ-DKVN về việc chấp thuận gia hạn các khoản ủy thác của PVN cho PVC qua Oceanbank đến 31/12/2017, lãi suất ủy thác bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của VCB áp dụng từ 01/01/2015, phí ủy thác 0%. Hiện PVC đang triển khai các công việc liên quan tới việc thực hiện bổ sung tài sản đảm bảo cho các khoản vay ủy thác của PVN với Oceanbank.
- Về công tác thu xếp vốn: PVC đã làm việc với các tổ chức tín dụng để đáp ứng nhu cầu vốn lưu động năm 2014 Công ty Mẹ và các đơn vị, triển khai công tác mở hạn mức tín dụng chung phục vụ sản xuất trong năm 2014 của Tổng công ty tại BIDV - CN SGD1. Ngoài ra, làm việc với PVN và VCB để thực hiện các công việc liên quan tới thanh toán LC cho nhà thầu nước ngoài của dự án Thái Bình 2. Về cơ bản công tác thu xếp vốn đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho tiến độ thi công tại các dự án của Tổng công ty.
- PVC đã tích cực đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, đã thành lập Bộ phận chuyên trách về xử lý nợ của Tổng công ty. Tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao do năm vừa qua các đơn vị vẫn còn rất khó khăn về tài chính.
- PVC sử dụng phần lớn vốn điều lệ (3.343,66 tỷ đồng/4.000 tỷ đồng VDL - 83,59% VDL) đầu tư góp vốn vào các đơn vị. Tuy nhiên, từ cuối năm 2011 đến nay do kinh tế suy thoái, các đơn vị thiếu nguồn việc làm, kinh doanh thua lỗ nên hiệu quả đầu tư vốn của PVC rất thấp. Năm 2014, số tiền cổ tức PVC thu được từ vốn góp vào các đơn vị là 43,47 tỷ đồng.
- Công tác hạch toán kế toán, trích lập các khoản chi phí dự phòng được thực hiện theo đúng quy định về tài chính, kế toán và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

3. Công tác đầu tư

- Năm 2014, Công ty mẹ thực hiện đầu tư 12,60 tỷ đồng, bao gồm: Dự án Trạm trộn bê tông thương phẩm 90m³/h tại Thái Bình 12,27 tỷ đồng và Dự án Khu công nghiệp Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp 0,33 tỷ đồng. Đối với các dự án: Khu công nghiệp Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp Tiền Giang, Xưởng cơ khí và Vật liệu Xây dựng tại Quảng Ngãi, Nhà máy xi măng 12/9 Nghệ An, PVC chủ yếu thực hiện các thủ tục để bàn giao hoặc dừng triển khai.
- Các đơn vị thành viên thực hiện 13 dự án đều là các dự án được chuyển tiếp từ các năm trước với giá trị đầu tư 317,33 tỷ đồng, chủ yếu tập trung giá trị lớn tại một số đơn vị như: PVC-MS (thực hiện phân kỳ II- giai đoạn 2 của dự án Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại thiết bị dầu khí 26,88 tỷ đồng); PVC-IC (thực hiện đầu tư khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại Vũng Tàu với giá trị 96,10 tỷ đồng, chung cư Huỳnh Tấn Phát- Tp.HCM với giá trị 32,2 tỷ đồng); PVC- Petroland (dự án Chung cư Mỹ Phú 112,48 tỷ đồng). Việc thực hiện đầu tư mua sắm máy móc thiết bị để nâng cao năng lực thi công chỉ có PVC-MS với tổng giá trị đầu tư trong năm 2014 là 22,12 tỷ đồng. Bên cạnh đó, PVC và các đơn vị đang tiếp tục rà soát, tìm kiếm các đối tác để thoái vốn/chuyển nhượng các dự án khác nhằm thu hồi vốn và tập trung vào việc sản xuất kinh doanh chính.

4. Công tác tiếp thị/đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế

- Về công tác tiếp thị/đấu thầu: Năm 2014, toàn tổ hợp PVC đã thực hiện tiếp thị/đấu thầu/chào giá 95 gói thầu và được trúng thầu/chỉ định thầu 42 gói thầu. Trong đó: Công ty mẹ đã trúng thầu/chỉ định thầu 06 gói thầu và các đơn vị thành viên đã trúng thầu/chỉ định thầu 36 gói thầu.
- Về công tác ký kết hợp đồng: Toàn tổng công ty đã thực hiện ký kết 49 hợp đồng kinh tế với giá trị 3.523,99 tỷ đồng. Trong đó: Công ty mẹ thực hiện ký kết 03 hợp đồng với giá trị 647,05 tỷ đồng và các đơn vị thành viên thực hiện ký kết 46 hợp đồng với giá trị 2.876,94 tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại các đơn vị như PVC-MS, PVC-PT, PVC-Mekong.

5. Công tác lao động tiền lương

- Đến 31/12/2014, toàn Tổng công ty có 4.681 lao động. Số lao động có việc làm thường xuyên là 4.357 người, số lao động nghỉ chờ việc, nghỉ không lương, nghỉ luân phiên là 324 người. Riêng Công ty Mẹ đến thời điểm cuối năm 2014 là 477, trong đó số lao động tại Văn phòng cơ quan Công ty Mẹ là 202 người, lao động tại các Ban điều hành/ Chi nhánh là 275 người.
- Thu nhập bình quân NLĐ toàn tổ hợp năm 2014 là 6,77 triệu đồng/người/tháng, Công ty mẹ là 9,91 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại tình trạng các công ty con của PVC nợ lương CBCNV và nợ BHXH, BHYT, BHTN, tập trung chủ yếu tại một số đơn vị có hoạt động SXKD khó khăn, không cân đối được dòng tiền như PVC-HN, PVC-ME, PVC-Đông Đô, PVC- MT,...

III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2014

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2014.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Tổng công ty đã thực hiện lập báo cáo tài chính và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính năm 2014 của PVC đã được thực hiện kiểm toán đúng theo quy định tại điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2014, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện, được Ban kiểm soát PVC, Ban TCKT và Kiểm toán Tập đoàn, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn và Vụ TCKT Bộ công thương kết hợp thẩm định.

3.1. Kết quả thẩm định các chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả SXKD năm 2014 Công ty mẹ

- | | |
|---|------------------------|
| - Hoạt động sản xuất kinh doanh chính lãi | 37.215.004.962 đồng |
| + Doanh thu: | 6.453.223.605.152 đồng |
| + Giá vốn: | 6.416.008.600.190 đồng |
| - Hoạt động tài chính lỗ: | 142.884.787.571 đồng |

- + Doanh thu tài chính: 116.618.145.800 đồng
- + Chi phí tài chính: 259.502.933.371 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp (167.388.245.118) đồng
- Trong đó:
- + Chi phí quản lý doanh nghiệp: 60.324.845.438 đồng
- + Hoàn nhập trích lập dự phòng công nợ phải thu: 227.713.090.556 đồng
- Hoạt động kinh doanh khác lỗ 10.385.204.459 đồng
- Như vậy trong năm 2014, bằng việc đẩy mạnh tiến độ các công trình, dự án, hoàn nhập một số khoản dự phòng Công ty mẹ PVC lãi sau thuế 52.498.711.674 đồng, số lỗ lũy kế đến 31/12/2014 là 3.209.982.322.455 đồng.

3.2. Kết quả thẩm định các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ 2014

- Tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2014 là 3.343.662.467.617 đồng chiếm 83,59% vốn điều lệ; trong đó:
- + Đầu tư ngắn hạn: 246.383.353.800 đồng. Trong năm 2014, PVC đã thực hiện phân loại lại một số khoản đầu tư tài chính dài hạn sang ngắn hạn, việc trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn theo giá thị trường làm tăng khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn năm 2014 so với 2013 là 146.747.084.200 đồng; lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn đến 31/12/2014 là 160.632.084.200 đồng.
- + Đầu tư tài chính dài hạn: Đầu tư vào công ty con là 1.953.830.238.563 đồng; đầu tư vào công ty liên kết 876.188.907.055 đồng; đầu tư dài hạn khác 267.259.968.199 đồng. Do tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên của PVC vẫn còn khó khăn, một số đơn vị thua lỗ lớn nên năm 2014 PVC tiếp tục phải trích lập dự phòng thêm 210.387.859.795 đồng, lũy kế đến 31/12/2014, dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn là 1.585.913.338.626 đồng (chiếm 51,2% giá trị khoản đầu tư tài chính dài hạn).
- Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2014 là 4.408.094.059.415 đồng trong đó: phải thu khách hàng 826.881.645.925 đồng; trả trước cho người bán 2.408.884.899.497 đồng; phải thu khác 1.172.327.513.994 đồng. PVC đã và đang tích cực đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tuy nhiên công tác thu hồi công nợ vẫn còn chậm, lũy kế dự phòng phải thu khó đòi là 1.096.079.206.684 đồng.
- Các khoản vay đến 31/12/2014: Vay ngắn hạn: 62.244.687.320 đồng, vay dài hạn: 961.298.506.991 đồng (trong đó: Vay Ngân hàng thương mại Cổ phần Đại dương 955.033.981.983 đồng; Nợ thuê tài chính 6.264.525.008 đồng).

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

1. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị PVC duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Tổng công ty.

- Năm 2014, Hội đồng quản trị đã ban hành 116 Nghị quyết, 165 quyết định và một số công văn khác chỉ đạo Ban Tổng giám đốc, Ban điều hành, Ban chuyên môn, người đại diện các đơn vị thành viên thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, nghị quyết của Tập đoàn, nghị quyết đại hội đồng cổ đông tiến hành tổ chức sản xuất kinh doanh theo hướng phát huy tối đa nguồn lực của PVC đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện những nội dung công việc chính như sau:
- + Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (2 lần) của Tổng công ty PVC. Thông qua nội dung báo cáo của người đại diện phần vốn PVC tại các đơn vị thành viên về nội dung chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và của một số đơn vị đầu tư góp vốn.
- + Chấp thuận chủ trương kiện toàn công tác cán bộ là người đại diện quản lý phần vốn của PVC và giao lại tỷ lệ quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị.
- + Phê duyệt quy chế tổ chức hoạt động và phân cấp quản lý của Chi nhánh xây lắp công trình dầu khí phía Bắc. Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty để sửa đổi ban hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay của Tổng công ty như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty, bãi bỏ các quy chế: CBCNV và làm việc của Tổng công ty, quy chế phân cấp thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm của Tổng công ty...
- + Thông qua chương trình tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2014; chương trình hành động phòng chống tham nhũng năm 2014 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tại Nghị quyết số 800/NQ-XLDK ngày 22/08/2014.
- + Thành lập, ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo, tổ giúp việc của Ban chỉ đạo tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2014-2015. Lập đề cương phương án tái cơ cấu PVC trình Tập đoàn theo công văn số 328/XLDK-HĐQT ngày 15/4/2014 và tiếp tục chỉ đạo công tác tái cơ cấu tổng thể PVC theo hướng gọn nhẹ, tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của PVC.
- + Thông qua việc chấp thuận chủ trương chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của PVC tại Công ty CP Xi măng Hạ Long, PV-SSG.... và một số đơn vị niêm yết nằm trong kế hoạch thoái vốn của PVC.
- + Nghị quyết số 29/NQ-XLDK giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty mẹ, Ban điều hành dự án, các đơn vị chi phối. Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của PVC đề báo cáo Tập đoàn tại Nghị quyết số 886/NQ-XLDK ngày 22/09/2014, Nghị quyết số 1130/NQ-XLDK về việc giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015 cho Công ty mẹ, các Ban điều hành dự án/Chi nhánh và các đơn vị chi phối của Tổng công ty.
- + Chấp thuận mở hạn mức tín dụng của công ty mẹ - PVC tại Ngân hàng BIDV để vay vốn, phát hành các thư bảo lãnh phục vụ kế hoạch SXKD năm 2014, trong đó trọng tâm là các gói thầu thuộc dự án Liên hợp Lọc-Hóa dầu Nghi Sơn. Thông qua

chủ trương xử lý một số khoản công nợ, bảo lãnh vay vốn cho các đơn vị của Tổng công ty.

- + Tiếp tục chỉ đạo phương án thực hiện hợp đồng EPC nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 theo cơ chế, chính sách đặc thù tại quyết định số 2414/QĐ-TTg. Chỉ đạo thực hiện tiếp các dự án khác của Tổng công ty như: NMNĐ Vũng Áng 1, NMLHD Nghi Sơn ...
- + Chấp thuận kế hoạch phân bổ chi phí quản lý năm 2014 của Cơ quan Công ty mẹ Tổng công ty tại Nghị quyết số 883/NQ-XLDK ngày 22/09/2014;
- + Chỉ đạo và giám sát công tác lập báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất hàng quý, năm của Tổng công ty.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2014, Ban Tổng giám đốc đã bám sát chủ trương, kế hoạch và các nghị quyết của HĐQT, Chỉ đạo của Tập đoàn trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty như: Thành lập Ban QLDA đầu tư Trạm trộn bê tông thương phẩm 90m³/h tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; giải thể Trung tâm Tư vấn Thiết kế và Ứng dụng Kỹ thuật để sáp nhập với Ban Kỹ thuật An toàn của Tổng công ty. Cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ PVC hiện nay bao gồm 06 Ban, Văn phòng chức năng, 01 Văn phòng Đảng- Đoàn thể, 05 Ban điều hành dự án và 01 Chi nhánh.
- Ban Tổng giám đốc đã ban hành một số quyết định quan trọng như: Quyết định số 2562/QĐ-XLDK ngày 15/8/2014 về việc ban hành quy định quy trình giao việc cho Chi nhánh xây lắp các công trình Dầu khí phía Bắc - PVC; Quyết định số 2863/QĐ-XLDK ngày 12/9/2014 về việc thành lập Bộ phận chuyên trách công tác thu hồi công nợ của Tổng công ty. Ban hành một số quy chế, quy định như: Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở, quy định về đối thoại định kỳ tại Công ty mẹ - Tổng công ty; trình ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, sửa đổi quy chế tài chính của Tổng công ty vv...
- Ban Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi vốn, giảm thiểu công nợ tồn đọng trong toàn hệ thống. Hàng tuần, tháng, Ban Tổng Giám đốc đã yêu cầu các đơn vị, Tổ chuyên trách công tác thu hồi công nợ, các Ban điều hành báo cáo tình hình công nợ, thu hồi vốn tại các công trình, dự án của Công ty mẹ; công tác đối chiếu, xác nhận và đối trừ công nợ giữa Tổng công ty và các đơn vị; Hỗ trợ các công ty thành viên thu hồi công nợ tại các đơn vị khác trong và ngoài ngành. Đã tổ chức họp rà soát, đối chiếu, xác nhận và chốt tiến độ thanh toán công nợ với Tổng công ty tại các đơn vị: PVC-IMICO, Hợp Thành, PVC-Trường Sơn, An Thịnh Phát, DQS, PVC-MT, PVC-IC...
- Tiếp tục làm việc với các đơn vị được bảo lãnh và làm việc với Ngân hàng để rà soát lại các khoản bảo lãnh có khả năng thu hồi, đưa tài sản vào đảm bảo để hoàn nhập dự phòng theo chỉ đạo của Tập đoàn tại biên bản cuộc họp số 5854/BB-DKVN ngày 04/09/2014 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc xử lý các khoản bảo lãnh, công nợ của PVC.

- Chỉ đạo các Ban chuyên môn phối hợp với các ban chức năng của Tập đoàn, hoàn thành công tác quyết toán giá trị đầu tư, thẩm định giá trị đầu tư làm cơ sở bàn giao dự án khu công nghiệp Soài Rạp - Tiền Giang về Tập đoàn. Đàm phán với các Ngân hàng/Tổ chức tín dụng thu xếp vốn cho dự án; rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án và báo cáo Tập đoàn về việc xin dừng thực hiện dự án “Thay đổi công nghệ, bổ sung thiết bị nâng công suất Nhà máy Xi măng 12/9 lên 1.500 tấn Clinker/ngày”;
- Tích cực tìm kiếm đối tác thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp của PVC tại các đơn vị: Hoàn thành việc bán 3.750.000 cổ phần FCM giá bình quân 12.005 đồng/cổ phần đem lại lợi nhuận 7,4 tỷ; bán 100.000 cổ phần ICG giá bình quân 11.550 đồng/cổ phần lãi 22.343.000 đồng; bán 300.000 cổ phần PVC-MT giá đầu tư 10.000 đồng/cổ phần, giá bán 2100 đồng/cổ phần; bán 579.500 cổ phần PFL giá đầu tư 11.194, giá bán bình quân 4.114 đồng/cổ phần; bán 3.000.000 cổ phần PVL giá đầu tư 12.300 đồng/cổ phần, giá bán bình quân 4.100 đồng/cổ phần; ngoài ra, PVC đã làm thủ tục thanh lý hợp đồng ủy thác chỉ định đầu tư 03/2011/HĐUTĐTCD/SHF-PVC ngày 17/11/2011 giữa PVC và SHF.
- Rà soát tình hình thực hiện kết quả SXKD của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên của PVC; Xây dựng các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD đã được Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời phấn đấu đạt mục tiêu có lãi trong năm 2014.
- Cân đối và thu xếp kịp thời nguồn vốn phục vụ cho nhu cầu thi công các dự án của Tổng công ty. Tăng cường công tác giám sát chất lượng, tiến độ tại các công trình, dự án. Đặc biệt là công tác triển khai thi công tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 nhằm hoàn thành kế hoạch sản lượng và doanh thu năm 2014 đã đặt ra.
- Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Chi phí quản lý Cơ quan Công ty mẹ trong năm 2014 đã thực hiện tiết kiệm khoảng 23,47 tỷ đồng.
- Thành lập hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê tài sản để thực hiện kiểm tra, đánh giá tài sản của Công ty mẹ tại thời điểm lập báo cáo bán niên và kết thúc niên độ báo cáo năm 2014.

IV. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã được cung cấp thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc tuy nhiên chưa đầy đủ và kịp thời. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

V. Một số kiến nghị của Ban Kiểm soát

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2014, Ban kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty xem xét tiếp tục triển khai một số việc như sau:

- Tăng cường công tác quản lý kinh tế, hạch toán kinh doanh tại từng dự án/công trình, giám sát chặt chẽ chi phí trong quá trình triển khai dự án đảm bảo tối đa lợi nhuận thu được tại từng công trình.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu, đổi mới công ty mẹ và các công ty thành viên, thu gọn bộ máy, giảm thiểu chi phí quản lý. Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, đào tạo và bổ nhiệm nhân sự.
- Rà soát, đánh giá lại hiệu quả đầu tư của toàn bộ các khoản đầu tư tài chính. Thoái vốn đầu tư tại các đơn vị không có hiệu quả và không nằm trong định hướng phát triển khi có điều kiện thuận lợi để tập trung vào định hướng phát triển Công ty mẹ trực tiếp sản xuất kinh doanh.
- Làm việc với các Ngân hàng/Tổ chức tín dụng, đàm phán và xây dựng phương án giải chấp nghĩa vụ bảo lãnh của PVC đối với các khoản đơn vị vay vốn.
- Xây dựng phương án và kế hoạch để tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán các công trình, tăng cường thu hồi công nợ đối với các đơn vị.
- Xây dựng kế hoạch vốn và nguồn bố trí cho hoạt động sản xuất kinh doanh 2015 của đơn vị.
- Nội dung kiểm toán độc lập hàng năm của đơn vị phải được Ban kiểm soát thông qua.

PHẦN B: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015


- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát trong năm 2015. Họp định kỳ hàng tháng, quý để rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hoạt động kiểm soát có hiệu quả.
- Kiểm tra việc tuân thủ các chế độ chính sách, pháp luật Nhà nước, các quy định, văn bản hướng dẫn và chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí. Đặc biệt kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, tình hình thực hiện giải pháp tiết giảm chi phí 5 -10%.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác xây dựng quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của PVC. Yêu cầu đơn vị bổ sung hoặc sửa đổi cho phù hợp với công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và theo yêu cầu tái cơ cấu của Tổng công ty.
- Kiểm tra cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị, công tác tái cơ cấu, công tác bổ nhiệm nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả lương và thu nhập.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị năm 2015 đã được Tập đoàn và Tổng công ty giao. Kiểm tra việc thực hiện báo cáo thống kê theo quy định của các Phòng/Ban và đơn vị về tính kịp thời, chính xác của số liệu.
- Kiểm tra việc ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế, công tác đấu thầu, công tác thương mại và thanh quyết toán khối lượng các công trình tại các dự án.
- Tập trung vào kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu hồi vốn của PVC và các đơn vị thành viên.
- Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn của Tập đoàn và Tổng công ty; Kiểm tra giám sát hiệu quả công tác đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch cân đối nhu cầu vốn và kế hoạch dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị năm 2015 đã được Tập đoàn và Tổng công ty giao.
- Giám sát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của bộ phận kiểm tra, kiểm toán nội bộ để tăng cường công tác kiểm soát của Tổng công ty.
- Làm việc với người đại diện phần vốn của PVC tại các đơn vị và Ban kiểm soát của các đơn vị về tình hình thực hiện công tác quản lý giám sát kiểm tra tại các công ty thành viên.
- Kiểm tra, đơn đốc việc lập Báo cáo kế toán và thẩm định báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty cũng như tại các đơn vị thành viên vv...
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính Quý/Năm của Tổng công ty.

Trên đây là tình hình hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát PVC. Ban kiểm soát PVC trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng công ty thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- HĐQT TCT;
- TGB TCT;
- Lưu VT, BKS.

T.M BAN KIỂM SOÁT PVC



Nguyễn Văn Lai